TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04 /2019/ QĐST-HNGĐ	*Hương Trà, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 126/2018/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trương Văn Nh, sinh năm 1990; Địa chỉ: TDP 10, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1992; Địa chỉ: TDP 10, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn Nh và chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Nh, chị Trtrong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giả thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Nh, chị Trâm.

[2] Về con chung: Anh Trương Văn Nh và chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr có 02 người con chung tên là Trương Nguyễn Quốc A, sinh ngày 22/8/2011 và Trương Thị Nhã A, sinh ngày 06/8/2013. Hiện nay 02 con đang ở với anh Nh. Anh Nh và chị Tr thỏa thuận là giao 02 con cho anh Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi; chị Tr không phải cấp dưỡng cho con. Việc thỏa thuận của anh Nh, chị Tr là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của con nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trương Văn Nh và chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr khai vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Toà án: Anh Trương Văn Nh và chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn Nh và chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả 02 con là: Trương Nguyễn Quốc A, sinh ngày 22/8/2011 và Trương Thị Nhã A, sinh ngày 06/8/2013 cho anh Trương Văn Nh trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi; chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trương Văn Nh và chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr không yêu cầu nên Toà án không phải giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Trương Văn Nh và chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền anh Nh, chị Tr đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo Biên lai số 9890 ngày 25/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh Nh, chị Tr đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Nam

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TT. Huế;*
- *VKSND TX. Hương Trà;*
- *Chi cục THADS TX. Hương Trà;*
- *UBND phường Hương Chữ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*